

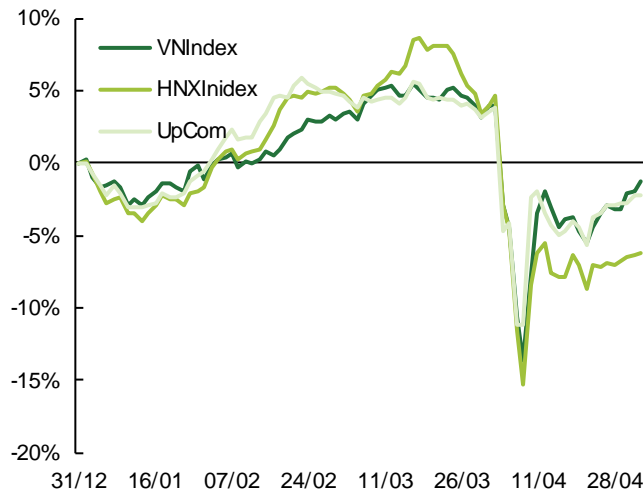
**VN-Index** **1250.37 (0.68%)**  
 795 Tr. cổ phiếu 17160.6 Tỷ VND (-4.27%)

**HNX-Index** **213.41 (0.24%)**  
 62 Tr. cổ phiếu 957.6 Tỷ VND (-10.97%)

**UPCOM-Index** **92.92 (-0.02%)**  
 32 Tr. cổ phiếu 544.7 Tỷ VND (-49.36%)

**VN30F1M** **1325.00 (0.57%)**  
 142,297 HD OI: 45,024 HD

**% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số**



**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- **Diễn biến:** Thị trường giao dịch lưỡng lự phiên sáng nhưng lực cầu tham gia mạnh mẽ hơn vào phiên chiều đã giúp chỉ số đóng cửa trong sắc xanh. **Tâm lý lạc quan được thúc đẩy khi các báo cáo cho thấy các quan chức cấp cao của Hoa Kỳ sẽ gặp những người đồng cấp phía Trung Quốc trong tuần này**, làm gia tăng sự lạc quan về khả năng bắt đầu đàm phán thương mại. Về căng thẳng địa chính trị, Ấn Độ vừa tấn công quân sự Pakistan, nhưng thị trường không phản ứng quá tiêu cực. **Trong nước, vòng đàm phán đầu tiên giữa Việt nam và Hoa kỳ về thuế quan tiếp tục được giới đầu tư kỳ vọng.**
- **Điểm nhấn trong phiên:** Độ rộng thị trường cải thiện về phía mua so với lúc sáng. Dù vậy, thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước. **Nhóm Vingroup trở lại vai trò trụ đỡ** khi đóng góp phần lớn vào mức tăng chung. **Nhóm Mid-cap tiếp tục đón nhận sự lan tỏa tốt của dòng tiền và hoạt động luân chuyển vẫn diễn ra sôi nổi.** Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Bất động sản, Dầu khí, Tiện ích, trong khi nhóm Viễn thông, Ngân hàng, Chứng khoán điều chỉnh giảm. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ VIC, VHM, BSR, chiều ngược lại, MBB, MSN, HDB kìm hãm. Khối ngoại gia tăng mua ròng phiên thứ ba với gần 905,2 tỷ đồng, tập trung ở DXG, NLG, GEX.

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**

- **VN-Index** sớm lấy lại đà tăng đồng thời phủ định nền đỡ phiên trước. Dù vậy, khớp lệnh thấp cho thấy mức đồng thuận chưa cao. Sự đi lên có lẽ vẫn sẽ kèm theo rung lắc. **Mức kháng cự hướng đến cho nhịp hồi là khu vực 1260 - 1270 điểm.** Các tín hiệu ổn định và chưa biểu thị chiều hướng xấu đi, những nhịp thoái lui xuất hiện có thể giúp củng cố lại đà. Dòng tiền luân chuyển tốt ở nhóm Mid-cap giữ vai trò động lực. Hỗ trợ bên dưới được nâng lên ngưỡng 1220 điểm nhằm bảo toàn xu thế vận động.
- **Đối với HNX-Index**, vận động gần như vẫn đi ngang tích lũy quanh khu vực 210 – 214 điểm. Kháng cự phía trên là ngưỡng 220 điểm có lẽ cần thêm động lượng để có thể chinh phục.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, chờ chốt lời một phần với những Mid-cap có hiệu suất tốt. Tỷ trọng chung ở mức trung bình để tránh biến động bất ngờ từ vĩ mô. Các nhóm ưu tiên chú ý là Đầu tư công, Bất động sản, Tiện ích, Ngân Hàng.

**CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mua PLC (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

### Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
<b>Theo chỉ số</b>												
VN-Index	1,250.4	0.7%	2.0%	3.3%	17,160.6	-2.70%	10.7%	-59.3%	794.5	-3.8%	24.6%	-57.9%
HNX-Index	213.4	0.2%	0.7%	-1.6%	957.6	-11.0%	24.0%	-49.0%	61.6	-9.7%	27.6%	-52.5%
UPCOM-Index	92.9	0.0%	0.5%	2.0%	544.7	-49.4%	1.4%	-51.8%	32.3	-37.1%	-10.7%	-68.7%
VN30	1,324.8	0.4%	1.2%	3.5%	7,964.8	-5.7%	-13.1%	-67.7%	275.6	-6.2%	-7.5%	-69.5%
VNMID	1,799.9	0.6%	2.5%	3.2%	6,594.9	-2.0%	51.0%	-52.4%	318.8	-0.5%	51.9%	-55.2%
VNSML	1,373.7	0.7%	2.1%	4.3%	1,433.3	-9.5%	-0.6%	-40.6%	87.1	-13.2%	-3.6%	-55.3%
<b>Theo ngành (VNIndex)</b>												
Ngân hàng	495.1	0.0%	0.4%	-0.7%	4,006.4	-13.1%	153.6%	-18.1%	201.6	-10.1%	158.0%	-17.1%
Bất động sản	338.4	2.6%	3.5%	13.3%	4,614.7	28.0%	282.4%	33.9%	202.5	18.3%	265.7%	39.4%
Dịch vụ tài chính	237.5	-0.9%	1.0%	-2.4%	1,784.0	-9.7%	142.9%	-19.8%	102.1	-7.8%	141.4%	-20.2%
Công nghiệp	192.4	0.4%	1.9%	14.3%	1,040.8	-29.0%	71.8%	5.3%	31.7	-30.2%	72.9%	-0.8%
Tài nguyên cơ bản	427.0	-0.1%	0.3%	2.8%	510.6	-34.4%	78.8%	-43.1%	32.1	-20.9%	102.9%	-31.3%
Xây dựng - Vật Liệu	154.8	1.2%	0.3%	3.7%	742.8	-6.5%	139.7%	-5.1%	37.7	-9.1%	145.3%	-5.2%
Thực phẩm	472.1	-0.2%	-0.4%	4.6%	922.3	-29.1%	103.3%	-25.0%	32.1	-31.3%	109.9%	-16.9%
Bán Lẻ	1,147.3	-0.4%	0.5%	15.1%	656.4	85.9%	255.8%	16.4%	12.3	97.1%	342.5%	24.8%
Công nghệ	497.8	0.0%	0.7%	-2.6%	550.6	-33.1%	63.4%	-40.2%	7.4	-25.6%	88.1%	-30.0%
Hóa chất	152.4	1.1%	2.9%	-3.2%	559.8	2.8%	103.6%	6.7%	16.1	-8.6%	94.3%	-2.8%
Tiện ích	621.4	1.2%	2.3%	4.3%	604.7	63.8%	262.1%	122.9%	36.7	98.6%	300.5%	153.3%
Dầu khí	56.8	3.0%	1.7%	-3.3%	302.0	24.6%	294.7%	101.1%	15.2	23.6%	281.3%	92.6%
Dược phẩm	399.7	0.5%	2.8%	8.0%	43.3	12.7%	151.6%	0.0%	3.0	36.5%	219.5%	-8.2%
Bảo hiểm	81.0	2.4%	2.6%	5.3%	70.2	4.2%	298.5%	89.7%	1.6	-17.3%	213.2%	55.5%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

## Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,250.4	0.7%	-1.3%	12.6x	1.5x
SET-Index	Thái Lan	1,220	2.7%	-12.9%	15.7x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	6,926	0.4%	-2.2%	15.2x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,520	0.9%	-8.5%	14.5x	1.3x
PSEI Index	Phillipines	6,465	0.7%	-1.0%	11.5x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,343	0.8%	-0.3%	13.0x	1.3x
Hang Seng	Hồng Kông	22,692	0.1%	13.1%	11.4x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	36,780	-0.1%	-7.8%	18.3x	1.9x
S&P 500	Mỹ	5,607	-0.8%	-4.7%	24.0x	4.8x
Dow Jones	Mỹ	40,829	-0.9%	-4.0%	22.7x	5.3x
FTSE 100	Anh	8,572	-0.3%	4.9%	12.7x	1.9x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,250	-0.3%	7.2%	15.3x	2.1x
DXY		99	-0.4%	-8.4%		
USDVND		25,962	0.0%	1.9%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

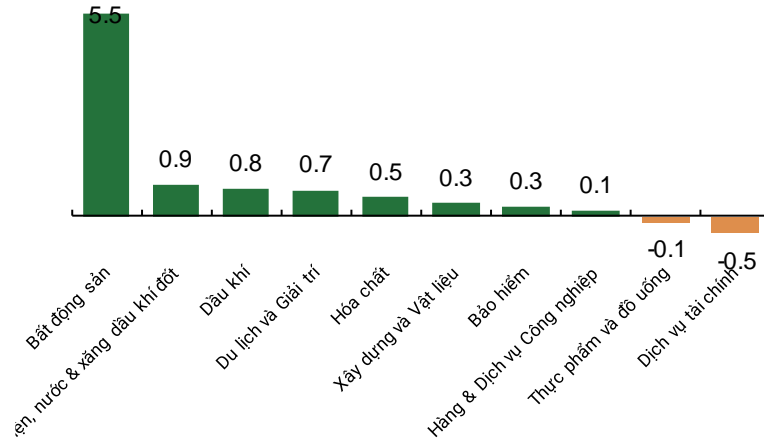
## Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa	% Thay đổi giá			
	1D	1M	%YTD	%YoY
Dầu Brent	0.5%	-2.7%	-16.3%	-24.9%
Dầu WTI	4.3%	-1.8%	-16.9%	-24.0%
Khí gas	0.6%	-2.2%	-1.7%	61.9%
Than cốc (*)	0.0%	3.8%	-15.5%	-34.3%
Thép HRC (*)	0.5%	-2.0%	-4.5%	-13.9%
PVC (*)	-1.1%	-3.4%	-4.5%	-14.0%
Phân Urea (*)	-0.3%	-0.9%	2.6%	25.1%
Cao su thiên nhiên	1.5%	5.6%	-12.7%	5.4%
Bông Cotton	2.3%	9.0%	5.2%	-6.6%
Đường	-1.8%	-8.1%	-10.9%	-14.0%
World Container Index	-3.1%	-5.3%	-45.0%	-23.3%
Baltic Dirty tanker Index	-5.2%	-4.1%	13.9%	-6.5%
Vàng	1.7%	13.6%	29.2%	46.5%
Bạc	1.1%	9.2%	13.7%	20.6%

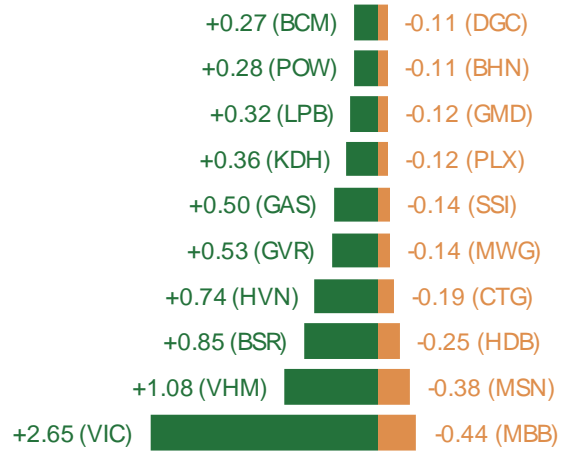
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (\*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

### TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

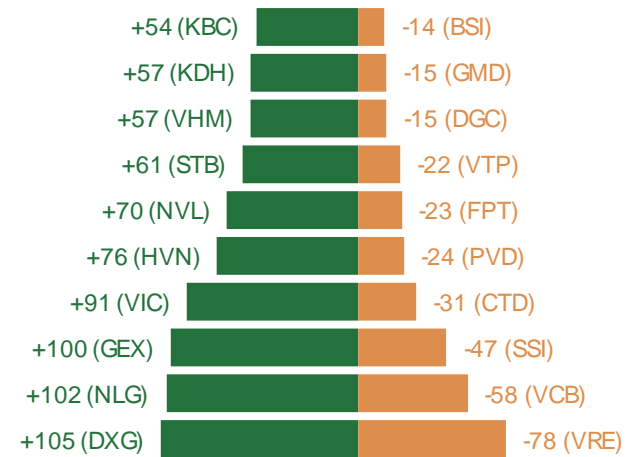


### TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

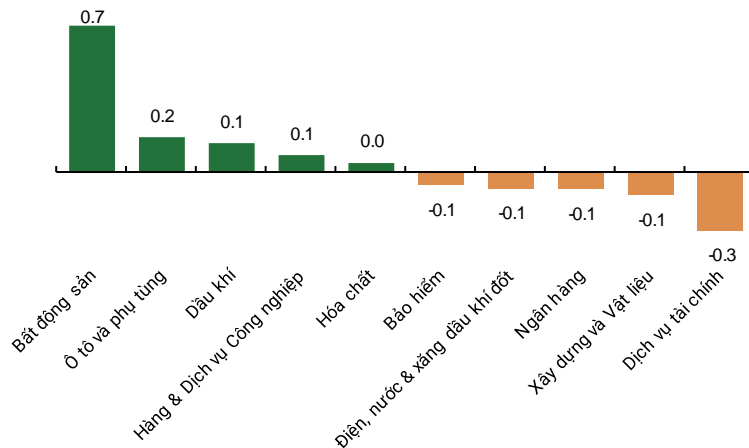


## BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

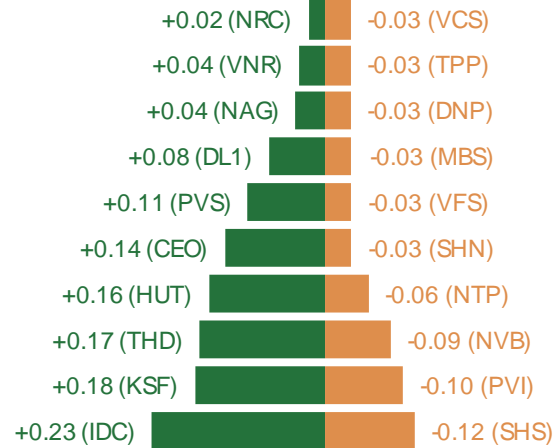
### TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



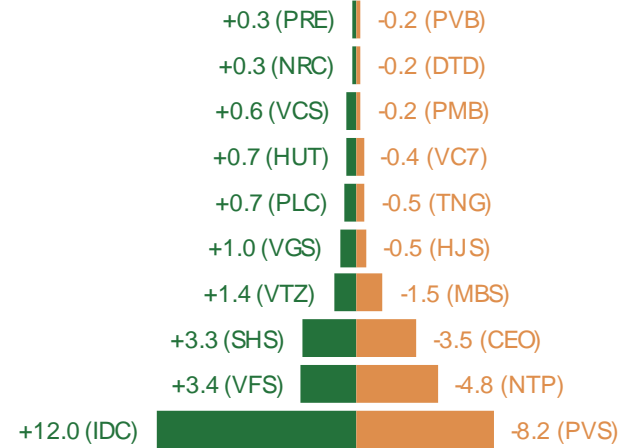
### TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



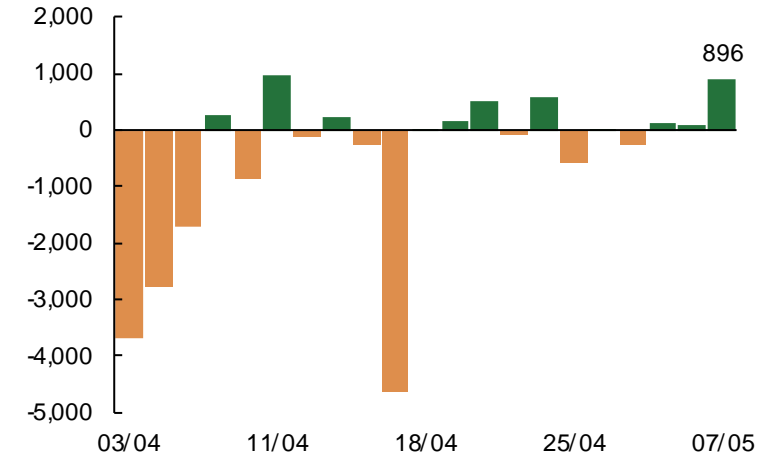
	SHB	VIC	NVL	MBB	MWG
%DoD	0.8%	4.1%	3.3%	-1.3%	-0.7%
Giá trị	696	552	523	512	463

### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	VIC	SHB	STB	TCB	NVL
%DoD	4.1%	0.8%	0.0%	0.6%	3.3%
Giá trị	575	180	90	90	83

### GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



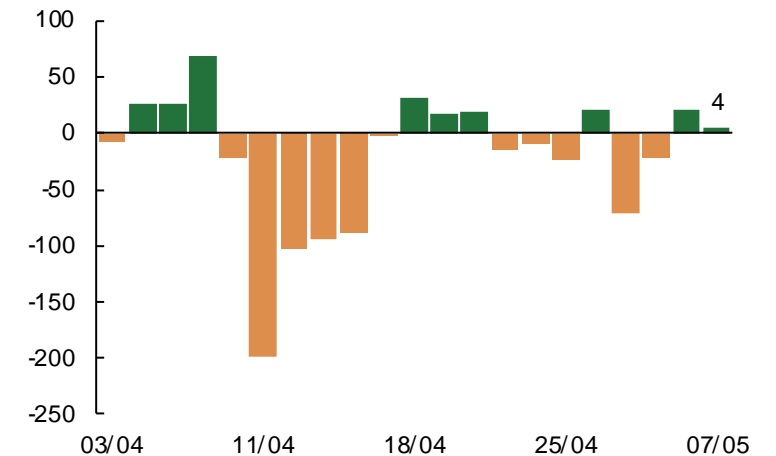
	PVS	CEO	IDC	SHS	MBS
%DoD	1.1%	1.6%	2.2%	-0.8%	-0.7%
Giá trị	135	106	99	89	73

### TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	NAG	EVS	PVC	VCS	AAV
%DoD	8.6%	0.0%	2.2%	-1.5%	0.0%
Giá trị	11	6	5	3	0

### GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





### Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến xanh lấp lại nến đỏ phiên trước
- ✓ Hỗ trợ: 1190 - 1220.
- ✓ Kháng cự: 1260 – 1280.
- ✓ Xu hướng: Tiếp đà phục hồi.

**Kịch bản:** Nến tăng phủ định nến đỏ phiên trước nhưng khớp lệnh chưa cao cho thấy sự thận trọng vẫn chi phối. **Đà đi lên có lẽ sẽ tiếp tục kèm theo rung lắc hoặc xuất hiện nhịp thoái lui nhỏ nhằm củng cố động lượng.** Mục tiêu cao hơn trong sóng phục hồi là hướng về khu vực 1260 – 1270 điểm. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên ngưỡng 1220 điểm nhằm bảo toàn xu thế vận động.



### Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến xanh lấp lại ½ nến đỏ phiên trước
- ✓ Hỗ trợ: 1300.
- ✓ Kháng cự: 1330 - 1350.
- ✓ Xu hướng: Tiếp đà phục hồi.

➔ Giao dịch tiếp tục củng cố quanh ngưỡng MA200, ứng với mốc 1325 điểm. Mức phục hồi ở VN30 chưa phủ định hoàn toàn nến đỏ phiên trước cho thấy động lực yếu hơn VN-Index. Nguyên nhân chủ yếu do nhóm ngân hàng kéo giảm rõ chỉ số mạnh hơn. Giao dịch khả năng vẫn rung lắc tích lũy thêm các phiên tới.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	<b>PLC</b>	<b>BUY</b>	Current price	<b>25.8</b>	<b>P/E (x)</b> <b>P/B (x)</b> <b>EPS</b> <b>ROE</b> <b>Stock Rating</b> <b>Scale Market Cap</b>	<b>48.3</b>	
Exchange	HNX		Action price (8/5)	<b>25.8</b>		<b>1.6</b>	
Sector	Materials		Target price	<b>30</b>		<b>534.3</b>	
			Cut loss	<b>24</b>	<b>3.4%</b>		
					<b>B</b>		
					<b>Medium</b>		



### TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Ở đồ thị tuần, vận động giá xác nhận tạo hai đáy lớn và vượt lên trở lại MA50
  - Vol giảm dần ở giai đoạn giảm giá nhưng cải thiện ở giai đoạn phục hồi hiện tại.
  - Chỉ báo RSI duy trì trên 50 và giữ đà đi lên.
- ➔ Xu hướng ủng hộ việc thoát khỏi pha giảm và quay lại chu kỳ tăng.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

### LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Doanh nghiệp nhựa đường hàng đầu Việt nam, chiếm khoảng 30% thị phần cả nước.
- ✓ Mảng nhựa đường hưởng lợi từ đẩy mạnh Đầu tư công, đặc biệt trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng giao thông sẽ thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ.
- ✓ Mảng dầu nhờn cải thiện biên lợi nhuận nhờ giá dầu duy trì mức thấp.
- ✓ Mảng hoá chất tuy có nhiều khó khăn nhưng kết quả Q1/2025 đã có những tín hiệu khả quan.
- ✓ KQKD Q1/2025 tích cực: Doanh thu đạt 1.900 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước, Lợi nhuận sau thuế đạt 32 tỷ đồng, tăng 106%.

### Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.  
Tỷ lệ đòn bẩy cao gây áp lực tài chính. Tiến độ giải ngân Đầu tư công có thể chậm hơn dự kiến.  
Cạnh tranh trong ngành, đặc biệt là mảng hóa chất.



**Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày**

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	PLC	Mua	08/05/2025	25.80	25.80	0.0%	30.0	16.3%	24	-7.0%	Đã tăng được củng cố

**Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị**

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	05/05/2025	60.90	53.80	13.2%	66	22.7%	59	9.7%	Nâng giá mục tiêu 66, chặn dưới 59
2	BMP	Nắm giữ	24/04/2025	143.70	128.80	11.6%	150	16.5%	132	2.5%	Chờ chốt lời, chặn dưới 132
3	VCG	Mua	24/04/2025	21.60	21.65	-0.2%	24.5	13.2%	20	-8%	
4	DPG	Mua	28/04/2025	51.90	50.8	2.2%	60	18.1%	47	-7%	
5	DBC	Mua	06/05/2025	27.55	28.1	-2.0%	31	10.3%	26.5	-6%	
6	REE	Mua	07/05/2025	69.50	69.7	-0.3%	77	10%	66	-5%	





### Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 1 giờ, VN30F2505 giao dịch cân bằng trong phiên sáng nhưng lực cầu mạnh mẽ hơn vào phiên chiều đã giúp hợp đồng đóng cửa về phía xanh, gần như lấp lại đà giảm của nền đỏ phiên trước.
- Dẫu vậy, nền xanh vẫn có bóng nến phía trên cho thấy lực cung còn chi phối. Vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc củng cố lại vùng 1320 – 1324 trước khi tiếp tục bứt phá. Mức kháng cự mạnh cho nhịp hồi là ngưỡng 1335.
- Vị thế Long tham gia khi giao dịch ổn định trong khu vực 1320 – 1324 điểm. Vị thế Short cân nhắc khi mức thoái lui xóa bỏ nền giá tích lũy trước đó, ứng với việc giảm thấp hơn ngưỡng 1316 điểm.

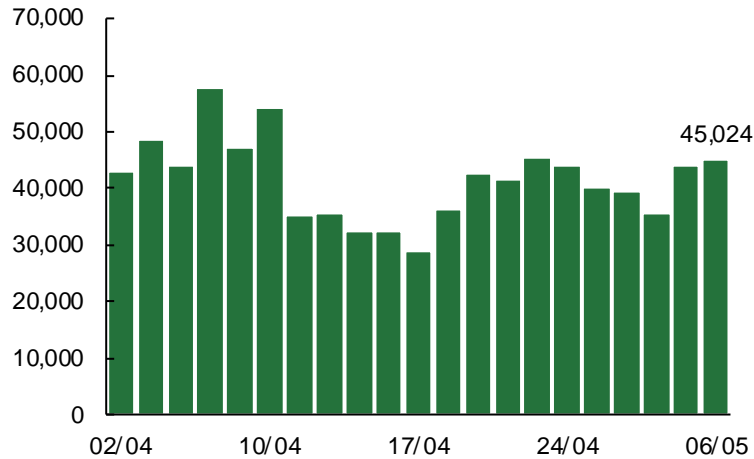
### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
<b>Long</b>	1322	1332	1317	10 : 5
<b>Short</b>	<1316	1306	1320	10 : 4

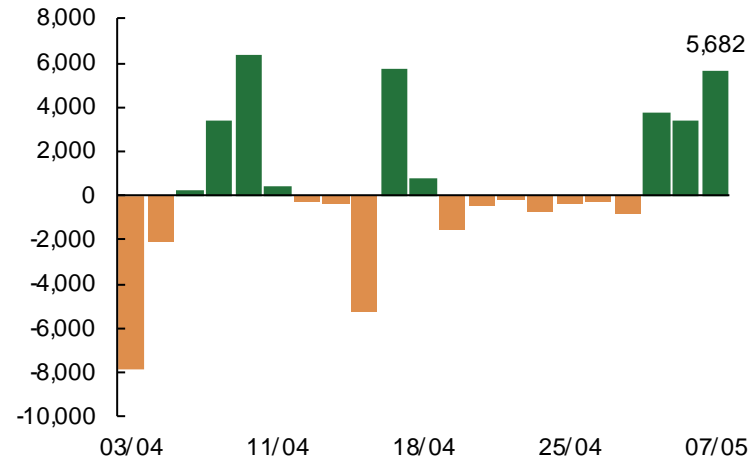
### Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,324.8	5.1						
VN30F2505	1,325.0	7.5	142,297	45,024	1,325.1	-0.1	15/05/2025	8
VN30F2506	1,324.5	7.5	384	1,373	1,326.1	-1.6	19/06/2025	43
VN30F2509	1,323.3	6.2	37	540	1,329.0	-5.7	18/09/2025	134
VN30F2512	1,325.0	7.7	32	163	1,331.9	-6.9	18/12/2025	225

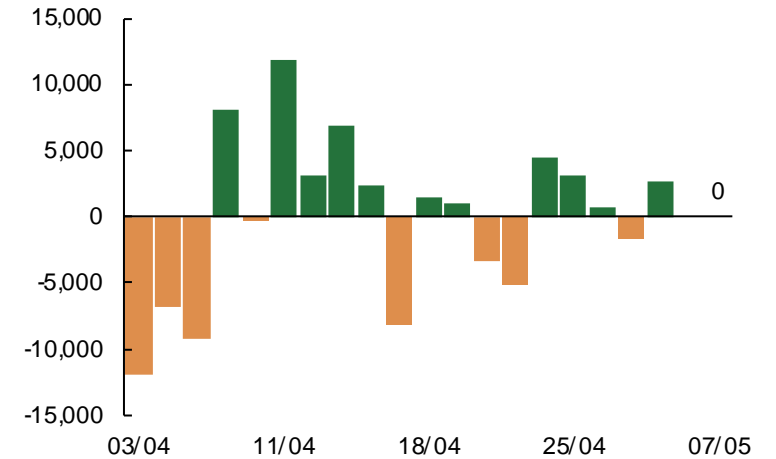
### Khối lượng mở (Open interest)



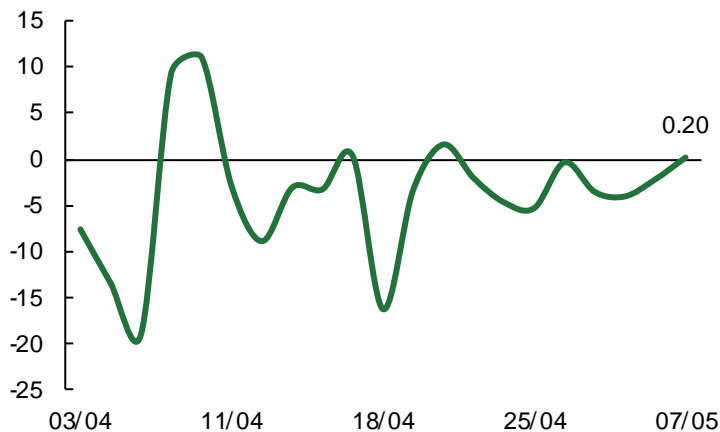
### Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



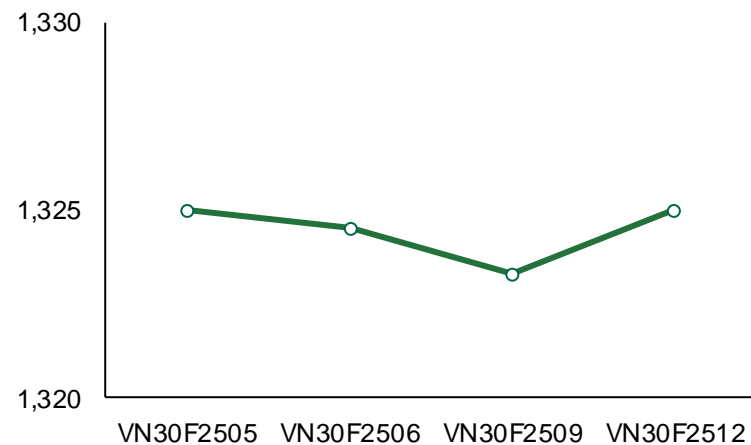
### Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



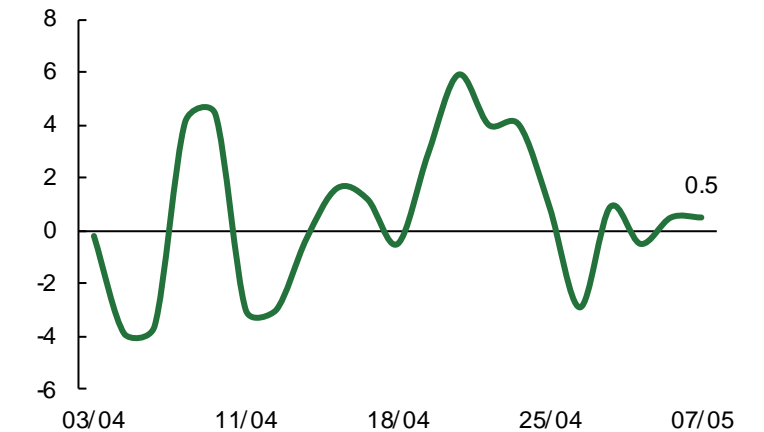
### Basis hợp đồng tương lai



### Đường cong hợp đồng tương lai



### VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
<a href="#">DGC</a>	92,100	102,300	11.1%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">MWG</a>	60,100	66,700	11.0%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">HHV</a>	12,150	13,500	11.1%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">TCM</a>	30,050	48,200	60.4%	Mua
<a href="#">AST</a>	63,900	65,800	3.0%	Nắm giữ
<a href="#">DGW</a>	32,950	48,500	47.2%	Mua
<a href="#">DBD</a>	50,500	68,000	34.7%	Mua
<a href="#">HAH</a>	66,500	61,200	-8.0%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">PNJ</a>	72,800	111,700	53.4%	Mua
<a href="#">HPG</a>	25,400	32,400	27.6%	Mua
<a href="#">DRI</a>	11,476	15,100	31.6%	Mua
<a href="#">DPR</a>	37,050	43,500	17.4%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">VNM</a>	57,200	72,500	26.7%	Mua
<a href="#">STB</a>	38,850	38,800	-0.1%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">ACB</a>	24,000	31,900	32.9%	Mua
<a href="#">MBB</a>	23,250	31,100	33.8%	Mua
<a href="#">MSB</a>	11,200	13,600	21.4%	Mua
<a href="#">SHB</a>	12,600	12,400	-1.6%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">TCB</a>	27,000	30,700	13.7%	Tăng tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
<a href="#">IPB</a>	13,900	19,700	41.7%	Mua
<a href="#">VIB</a>	17,450	22,900	31.2%	Mua
<a href="#">VPB</a>	17,000	24,600	44.7%	Mua
<a href="#">CTG</a>	37,450	42,500	13.5%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">HDB</a>	20,950	28,000	33.7%	Mua
<a href="#">VCB</a>	57,000	69,900	22.6%	Mua
<a href="#">BID</a>	34,900	41,300	18.3%	Tăng tỷ trọng
<a href="#">LPB</a>	32,200	28,700	-10.9%	Bán
<a href="#">MSH</a>	46,350	58,500	26.2%	Mua
<a href="#">IDC</a>	37,500	72,000	92.0%	Mua
<a href="#">SZC</a>	31,050	49,500	59.4%	Mua
<a href="#">BCM</a>	57,100	80,000	40.1%	Mua
<a href="#">SIP</a>	66,000	88,000	33.3%	Mua
<a href="#">IMP</a>	44,400	41,800	-5.9%	Giảm tỷ trọng
<a href="#">VHC</a>	51,800	83,900	62.0%	Mua
<a href="#">ANV</a>	15,750	17,200	9.2%	Nắm giữ
<a href="#">FMC</a>	37,300	50,300	34.9%	Mua
<a href="#">SAB</a>	48,050	64,000	33.2%	Mua
<a href="#">VSC</a>	23,400	18,200	-22.2%	Bán

\* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI  
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế Vĩ mô tháng 04/2025  
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh  
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4  
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục  
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

## THÔNG TIN VĨ MÔ

**Nâng cấp quan hệ Việt Nam – Kazakhstan lên Đối tác chiến lược:** Nhận lời mời của Tổng thống Cộng hòa Kazakhstan Kassym-Jomart Tokayev, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Kazakhstan từ ngày 05 - 07/5/2025. Hai bên đã thông qua Tuyên bố chung về việc thiết lập quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam – Kazakhstan.

**Bình Dương tăng tốc đầu tư tuyến Metro số 2:** Theo Quyết định số 790/QĐ – TTg phê duyệt quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn 2050, tỉnh này sẽ đầu tư xây dựng 12 tuyến đường sắt đô thị (Metro). Trong đó, tuyến Metro số 2 từ Thủ Dầu Một đến ngã tư Bình Phước (TPHCM), chạy dọc quốc lộ 13 sẽ trở thành trục động lực tăng trưởng cho thị trường bất động sản khu vực Thuận An (Bình Dương).

**Mỹ và Trung Quốc sẽ thảo luận về thương mại trong tuần này:** Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent và Đại diện Thương mại Mỹ Jamieson Greer sẽ gặp gỡ các những người đồng cấp Trung Quốc tại Thụy Sĩ trong tuần này để thảo luận về các tranh chấp kinh tế và thương mại. Thông tin này được các văn phòng của họ công bố vào ngày 06/05 (giờ Mỹ).

**Ấn Độ tấn công quân sự Pakistan:** Rạng sáng 07/05, Ấn Độ đã bắn tên lửa nhằm vào nhiều địa điểm ở Pakistan, bao gồm cả khu vực Kashmir do Pakistan quản lý, trong bối cảnh căng thẳng leo thang giữa hai nước. Bộ Quốc phòng Ấn Độ ra tuyên bố khẳng định những bước đi này diễn ra sau vụ tấn công khủng bố ở Pahalgam khiến 25 người Ấn Độ và một công dân Nepal thiệt mạng.

## THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

**VCS - Lợi nhuận Vicostone giảm 20% khi rào cản thương mại gia tăng:** Công ty công bố BCTC quý I suy giảm trong bối cảnh chịu áp lực cạnh tranh gia tăng và căng thẳng thương mại trên toàn cầu, nhất là chính sách thuế đối ứng từ phía Mỹ. Doanh thu thuần sụt giảm 5% về sát mốc 1.000 tỷ đồng. Tốc độ giảm giá vốn chậm hơn khiến lãi gộp giảm 15% về 246 tỷ đồng. Biên lợi nhuận gộp theo đó rơi về mốc 24,2%. Trong khi đó chi phí bán hàng và chi phí tài chính cũng gia tăng. Kết quả, công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế gần 165 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ năm trước.

**DBC - Dabaco lãi kỷ lục trong quý 1 nhờ chăn nuôi:** Công ty ghi nhận doanh thu quý 1 hơn 3.6 ngàn tỷ đồng, hơn cùng kỳ 11%, trong khi giá vốn giảm 4%. Sau khấu trừ, ông “trùm chăn nuôi” lãi gộp hơn 817 tỷ đồng, gấp 2.3 lần cùng kỳ. Về cơ cấu doanh thu, mảng bán thành phẩm sản xuất chiếm hơn 3.5 ngàn tỷ đồng. Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng đáng kể lần lượt 128 tỷ đồng (+16%) và 107 tỷ đồng (+11%). Sau cùng, Dabaco lãi ròng 508 tỷ đồng, gấp 7 lần cùng kỳ. Dù mức nền cùng kỳ khá thấp, nhưng đây vẫn là mức lợi nhuận quý cao nhất lịch sử. Đáng chú ý, vào cuối tháng 3/2025, công ty đã công bố thương mại vaccine Dacovac-ASF2 phòng dịch tả lợn châu Phi (ASF), đồng thời khánh thành nhà máy sản xuất vaccine Dacovet.

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

### **© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)**

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

#### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

#### **Chi nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801